

Số: 72/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Lạt, ngày 13 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Trâm A**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ 3, thôn L, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Trâm A và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Trâm A và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị Trâm A và anh Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 26/10/2019 cho chị Trần Thị Trâm A có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành; Giao con chung là Nguyễn Tuấn T, sinh ngày 17/01/2016 cho anh

Nguyễn Văn T có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành theo nguyện vọng của con. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Trần Thị Trâm A và anh Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Trần Thị Trâm A và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trần Thị Trâm A thỏa thuận nhận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001758 ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho chị Trần Thị Trâm A 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND xã T, thành phố Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Minh Hoà